

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 173/2017/TLST-HNGĐ, ngày 22 tháng 6 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Anh Đỗ Văn O – Sinh năm 1984;

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Hồng H – sinh năm 1981;

Đều trú tại: Tổ 4, phường C, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1/ Ngân hàng TMCP A – Chi nhánh Sơn La; Địa chỉ: số 93, đường N, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La;

Đại diện theo pháp luật: Ông Chu Đức D – Giám đốc Ngân hàng TMCP A – Chi nhánh Sơn La;

Đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Văn N – Phó phòng Bán lẻ Ngân hàng TMCP A – Chi nhánh Sơn La.

2/ Ông Đỗ Văn Q, sinh năm 1963; trú tại: Thôn Đ, xã C, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Anh Đỗ Văn O và chị Nguyễn Thị Hồng H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Anh Đỗ Văn O và chị Nguyễn Thị Hồng H thống nhất: Chị Nguyễn Thị Hồng H trực tiếp giáo dục, chăm sóc 02 con là cháu Đỗ Gia M, sinh ngày 27/12/2010 và cháu Đỗ Minh H, sinh ngày 18/8/2014 đến khi cháu M, cháu H trưởng thành (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động. Anh Đỗ Văn O cấp dưỡng nuôi con 3.000.000đ/tháng.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này. Người không trực tiếp nuôi con không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con.

Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận, đề nghị Tòa án công nhận sự thỏa thuận của các đương sự trước phiên hòa giải. Cụ thể:

Chị Nguyễn Thị Hồng H được quyền sử dụng thửa đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất BP 666250, số vào sổ số 159/QĐ-UBND cấp ngày 21/01/2014 mang tên Nguyễn Thị Hồng H, địa chỉ thửa đất: tổ 4, phường C, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La, thửa đất số 15, tờ bản đồ số SĐQH, diện tích: 72,8m², mục đích sử dụng: đất ở tại đô thị, thời hạn sử dụng: lâu dài và tài sản gắn liền với đất là 01 ngôi nhà cấp 4, diện tích sử dụng 72,8m².

Anh Đỗ Văn O được quyền sở hữu 01 (một) chiếc xe KIA MORNING Biển kiểm soát 26A-010.48 hiện đang chạy dịch vụ taxi theo hình thức cổ phần góp vốn 100% với Công ty cổ phần X Sơn La.

Về tài sản riêng: Không có.

Về nợ chung:

Chị Nguyễn Thị Hồng H có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng TMCP A – Chi nhánh Sơn La số tiền gốc là 208.000.000đ (hai trăm linh tám triệu đồng) và tiền lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng số 76.16/2016/HĐTD ngày 07/9/2016. Chị Nguyễn Thị Hồng H cam kết sẽ trả nợ đúng hạn cho ngân hàng, nếu quá hạn trả nợ 10 ngày, chị H sẽ chịu trách nhiệm bàn giao tài sản thế chấp cho ngân hàng.

Anh Đỗ Văn O có trách nhiệm trả nợ cho ông Đỗ Văn Q, sinh năm 1963; trú tại: Thôn Đ, xã C, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương số tiền 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng).

Về án phí: Anh Đỗ Văn O tự nguyện chịu 150.000,đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn và 150.000,đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 04495 ngày 22/6/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND Tp. Sơn La;
- Chi cục THADS Tp. Sơn La;
- UBND phường C, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La (đề vào sổ hộ tịch);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SƠN LA
THẨM PHÁN**

(đã ký)

Cầm Thị Thanh Huyền